

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 91/2022/HS-ST.

Ngày: 14-06-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Lân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Bà Trần Thị Đông.
2, Ông Hoàng Hương Dương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Doãn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/HS-ST ngày 26 tháng 05 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ PH**, sinh năm 1980, tại Hà Nội; HKTT: Xóm T, xã U, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân Ng (SN 1948, đã chết); Con bà Lê Thị V (SN 1948); Có chồng là Nguyễn Quyết T (SN 1979, đã chết); Có 03 con, lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; Nhân thân: Theo Danh bản, chỉ bản số 033 lập ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh: Ngày 26 tháng 12 năm 2003, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số: 1152/HS-ST, ra trại ngày 13 tháng 06 năm 2005 (Đã được xóa án tích); Ngày 07 tháng 12 năm 2010, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 40 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án số: 88/2010/HS-ST, ra trại ngày 07 tháng 03 năm 2013 (Đã được xóa án tích); Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; Tạm giam: Từ ngày 30/12/2021, tại Trại tạm giam số 1 Hà Nội. SG: 2397B2/M1. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **NGÔ VĨNH TUẤN NG**, sinh năm 2000, tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Quốc A (SN 1975); Con bà Nguyễn

Thị M (sn1978); Theo Danh bản, chỉ bản số 34 lập ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh, bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; Tạm giam: Từ ngày 30/12/2021, tại Trại Tạm giam số 2 Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

3/ Họ và tên: NGUYỄN VĂN K, sinh năm 1997, tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (SN 1977); Con bà Nguyễn Thị H (sn1978); Theo Danh bản, chỉ bản số 36 lập ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh: Ngày 29 tháng 07 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 05 (Năm) tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số : 132/2017/HS-ST, ra trại ngày 22 tháng 01 năm 2020 (Chưa được xóa án tích); Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; Tạm giam: Từ ngày 30/12/2021, tại Trại tạm giam số 1 Hà Nội. Số giam: 2395B2/6. Có mặt tại phiên tòa

4/ Họ và tên: LÊ QUANG Đ, sinh năm 2001, tại Hà Nội; HKTT và chỗ ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Th (SN 1975); Con bà Nguyễn Thị Ph (sn1976); Theo Danh bản, chỉ bản số 35 lập ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Công an huyện Đông Anh bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021; Tạm giam: Từ ngày 30/12/2021, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Anh Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan:** Anh Ngô Tiên S, sinh năm 1995; Trú tại: Khu Y, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 20 tháng 12 năm 2021 Công an xã ThL - huyện Đông Anh nhận được tin của quần chúng nhân dân về việc, tại nhà Nguyễn Thị H (SN 1984, chỗ ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) có đối tượng sử dụng ma túy. Công an xã ThL đến nhà chị H để kiểm tra. Khi đến nhà chị H thì phát hiện Ngô Tiên S (SN 1995, HKTT: Khu Y, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, Hà Nội) đi từ nhà chị H ra, đã tiến hành kiểm tra hành chính đối với S và mời S quay lại nhà chị Hiền để tiếp tục làm việc. Khi Công an kiểm tra nhà chị H, phát hiện có 03 đối tượng là Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy.

Kiểm tra xung quanh phòng, phát hiện dưới gầm giường có 01 túi tự chế quần bằng tờ 10.000 đồng. Đấu tranh tại chỗ với các đối tượng khai nhận vừa sử dụng trái phép ma túy loại “Ke”, nguồn gốc ma túy các đối tượng sử dụng là của Nguyễn Thị Ph cho, hiện đang tiến hành kiểm tra phòng thì Ph nằm ngủ tại phòng bên cạnh.

Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra Ph, không phát hiện thu giữ gì. Tiếp tục kiểm tra chiếc gói ở đầu giường Ph nằm, phát hiện bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh kích thước (6 x 9)cm, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng hồng và 01 (một) đoạn ống hút dài khoảng 1cm bên trong có chứa 2 viên nén màu hồng; 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (2 x 4)cm bên trong chứa chất bột màu trắng, hồng; phát hiện ở dưới đệm đầu giường có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (4 x 4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của Ph số tiền 1.110.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen có số Imei 1: 352912111922688, số Imei 2: 352912111825923, bên trong lắp sim số thuê bao: 0967.366.480. Kiểm tra trên nóc tủ nhựa bên ngoài cửa phòng nơi Ph ngủ, có 01 (một) đĩa sứ kích thước (9 x 9) cm đã qua sử dụng, trên đĩa có 01 thẻ nhựa màu vàng. Đầu tranh tại chỗ, Ph khai nhận tất cả đều là ma túy của Ph, Ph cất giấu với mục đích để sử dụng

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa các đối tượng về trụ sở để tiếp tục làm rõ.

Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ:

- Cửa Ngô Tiên S: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh hồng, bên trong lắp sim số: 0398.900.977; Imei 1: 865460049868342/01; Imei 2: 865460049868359/01.

- Cửa Ngô Vĩnh Tuấn Ng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong lắp sim số: 0859.112.000; Imei 1: 353890102381156; Imei 2: 353890102535330; 01 (một) thẻ CCCD số 001200038586 mang tên Ngô Vĩnh Tuấn Ng và số tiền 200.000 đồng.

- Cửa Lê Quang Đ: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim số 0878.727.900; Imei: 354852095447088.

- Cửa Nguyễn Văn K: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, bên trong lắp sim số 0374.049.307; Imei 1: 56561104036422; Imei 2: 356561104025193.

Xét nghiệm nước tiểu đối với Ph, Ng, K, Đ, S đều cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Khám xét chỗ ở của Ph, Ng, K và Đ ngày 22 tháng 12 năm 2021 không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội có Kết luận giám định số 9175/(PC09), kết luận:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Phương 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong gồm:

- + Tinh thể màu trắng hồng bên trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,720 gam.

- + 02 (hai) viên nén màu hồng bên trong đoạn ống nhựa màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,185 gam.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,291 gam.

+ 01 (một) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,660 gam; Chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,333 gam.

- Tang vật thu giữ của Lê Quang Đ, Ngô Vĩnh Tuấn Ng và Nguyễn Văn K gồm: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu vàng và 01 (một) ống hút cuốn bằng tờ 10.000VNĐ đều có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định: Rạng sáng ngày 19 tháng 12 năm 2021, Ph đang đi trên đường thuộc thôn Lương Nỗ, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh thì nhặt được 01 túi nilon màu xanh kích thước (6 x 9)cm, bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng hồng và 01 (một) đoạn ống hút dài khoảng 01cm bên trong có chứa 2 viên nén màu hồng; 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (2 x 4)cm bên trong chứa chất bột màu trắng hồng; 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (4 x 4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Do bản thân là đối tượng đã sử dụng ma túy, Ph nhận ra đây là ma túy nên cất giấu với mục đích để sử dụng. Khoảng 08h00' ngày 20 tháng 12 năm 2021, Ph đi đến nhà H xin ở nhà H mấy ngày, H đồng ý rồi H sắp xếp cho Ph một phòng ngủ trong nhà H. Sau đó, Ph có gặp Ng và K ở nhà H, Ph hỏi Ng và K có sử dụng ma túy không, Ng và K nói chỉ sử dụng ma túy tổng hợp loại “Ke” và “Kẹo”. Ph về phòng lấy 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4 x 4)cm bên trong chứa ma túy “Ke” rồi đi sang phòng Ng và K để túi ma túy xuống đệm rồi hỏi Ng và K có sử dụng không, Ng và K đồng ý. Ng đi lấy chiếc đĩa hình tròn, màu trắng và 01 thẻ nhựa màu vàng ở bếp rồi đi hơ nóng đĩa sứ và mang vào phòng. Sau đó, Ng lấy túi ma túy Ph để trên đệm đổ một ít ma túy “Ke” vào đĩa rồi lấy tờ tiền 10.000 đồng quán thành 01 ống hút (tẩu) để sử dụng ma túy. K dùng thẻ nhựa màu vàng “xào” ma túy xong, K “kẻ” cho Ph và Ng mỗi người 02 đường ma túy “ke”, Ph và Ng sử dụng hết 02 đường ma túy “ke” rồi cầm theo túi ma túy còn lại về phòng nằm. Sau đó, Ng “kẻ” 02 đường ma túy “ke” cho K sử dụng và cùng nhau sử dụng nốt số ma túy còn lại trong đĩa. Trong khi sử dụng ma túy, Ng có nhắn tin qua ứng dụng Messenger bảo Đ đến sử dụng ma túy cùng, Đ đồng ý và đi đến nhà H. Khi đến nơi, Ng và K đã sử dụng hết ma túy. Ng và K nói Đ vào phòng ngủ bên cạnh xin ma túy của Ph. Đồng đi gặp Ph và được Ph đồng ý rồi đưa cho Đ túi ma túy “Ke”. Đ mang túi ma túy sang phòng Ng và K đang chờ, rồi để túi ma túy vừa xin được xuống bàn và cầm đĩa đi hơ trên bếp ga. Sau khi hơ đĩa xong, Đ mang đĩa sứ vào thì Ng là người đổ một phần ma túy ra đĩa rồi đưa lại cho Đ túi ma túy, bảo Đ mang trả lại cho Ph. Đ cầm túi ma túy quay lại phòng ngủ của Ph trả lại cho Ph. K cầm đĩa sứ chứa ma túy lên “xào” và “kẻ” cho Ng và Đ mỗi người 01 đường ma túy “ke” để sử dụng. Sau đó, Ng “kẻ” lại cho K 02 đường ma túy “Ke” để K sử dụng. Quá trình cả ba đang sử dụng ma túy thì K nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho S, bảo S đến cùng sử dụng ma túy, S đồng ý rồi đi đến nhà H. Khi đến nơi, K nói S sử dụng nốt ma túy “Ke” ở trên đĩa, S cầm đĩa lên và tự “xào”, “kẻ” số ma túy trên đĩa rồi sử dụng nốt số ma túy “Ke” này và ngồi chơi khoảng 30 phút thì

về. Khi S vừa đi ra khỏi cổng nhà H thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ph, Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ khai nhận phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Mục đích của Nguyễn Thị Ph cất giấu số ma túy nhất được để sử dụng, ngoài ra thì không còn mục đích khác.

Đối với Ngô Tiên S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 06 tháng 04 năm 2022, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo đối với S.

Đối với Nguyễn Thị H, quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Thị Ph, Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ tổ chức sử dụng ma túy tại nhà của H và việc Ph cất giấu số ma túy tại nhà H, H không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông Anh không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, bên trong lắp sim số: 0398.900.977 của Ngô Tiên S; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số: 0859.112.000; 01 (một) thẻ CCCD số 001200038586 mang tên Ngô Vĩnh Tuấn Ng, và số tiền 200.000 đồng của Ngô Vĩnh Tuấn Ng; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim số 0878.727.900 của Lê Quang Đ; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, bên trong lắp sim số 0374.049.307 của Nguyễn Văn K; 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu vàng và 01 (một) ống hút cuốn bằng tờ 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamin được niêm phong trong 01 túi nilon được dán kín có chữ ký của Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K, Lê Quang Đ, cán bộ niêm phong và Giám định viên; 1,979 gam ma túy loại Methamphetamine (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,259 gam); 0,261 gam ma túy loại Ketamine (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,030 gam) và 0,561 gam ma túy loại Heroine (sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,099 gam) được niêm phong trong 01 phong bì dán kín tại có chữ ký của Nguyễn Thị Ph, cán bộ niêm phong và Giám định viên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim số thuê bao: 0967.366.480 và số tiền 1.110.000 đồng (Một triệu một trăm mười nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Thị Ph là tang vật của vụ án, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh để đảm bảo công tác xét xử và thi hành án.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thị Ph khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20 tháng 12 năm 2021, bị cáo có hành vi tổ chức cho các bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng Nguyễn Văn K sử dụng ma túy tổng hợp tại nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Toàn bộ số ma túy bị cơ quan Công an thu giữ tại nhà chị H là của bị cáo nhất được lúc rạng sáng ngày 19 tháng 12 năm 2021 trên đường đi thuộc thôn Lương Nỗ, xã Tiên Dương, huyện

Đông Anh, thành phố Hà Nội mang về cất giấu để sử dụng. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin hứa sửa chữa.

- Các bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ đều khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20 tháng 12 năm 2021, các bị cáo có hành vi tổ chức cho Ngô Tiên S sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà chị Nguyễn Thị Hở: Khu X, thôn Th, xã ThL. Số ma túy có được để các đối tượng sử dụng là của bị cáo Nguyễn Thị Ph cho. Các bị cáo đều nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin hứa sửa chữa để được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 79/CT-VKSĐA ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị Ph về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015; Truy tố các bị cáo : Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại nhà chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, ở: Khu X, thôn Th, xã ThL, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị Ph có hành vi tổ chức cho 02 bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K sử dụng trái phép chất ma túy cùng với mình thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra, bị cáo còn tàng trữ trái phép 2,238 gam Methamphetamine; 0,291 gam Ketamine và 0,660 gam Heroine thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; Các bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ có hành vi tổ chức cho Ngô Tiên S sử dụng trái phép chất ma túy cùng với mình đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt chính:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, và từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là từ 12 đến 13 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 (Đối với bị cáo Ng) Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 (Đối với bị cáo K) và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn K từ 30 đến 34 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng từ 26 đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Bị cáo Lê Quang Đ từ 26 đến 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 05 điện thoại và 1.320.000 đồng thu giữ của các bị cáo và Ngô Tiên S.

+ Trả cho bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng 01 thẻ Căn cước công dân.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 1,979 gam Methamphetamine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,259 gam); 0,261 gam Ketamine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,030 gam) và 0,561 gam Heroine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,099 gam) được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, bên ngoài các mép dán có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thị Ph cùng với Cán bộ niêm phong và Giám định viên.

- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và 01 thẻ nhựa màu vàng được niêm phong trong 01 túi nilon được dán kín bằng giấy niêm phong, có chữ ký của các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K, Lê Quang Đ cùng với Cán bộ niêm phong và Giám định viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, Cướp tài sản, vv... Làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người, đặc biệt là căn bệnh truyền nhiễm thế kỷ HIV /AIDS’. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng, rèn luyện và ý thức coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó:

- Bị cáo Nguyễn Thị Ph có vai trò chính , là người chuẩn bị ma túy, khởi xướng, rủ rê và tổ chức cho 02 bị cáo là Ngô Vĩnh Tuấn Ng và Nguyễn Văn K sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội đối với nhiều người, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo tàng trữ đồng thời 03 chất ma túy các loại với tổng khối lượng là 3,189 gam bị cơ quan Công an thu giữ khi bị bắt thuộc trường hợp có 02 chất ma túy trở lên, vi phạm điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ thực hiện việc tổ chức cho Ngô Tiên S sử dụng trái phép chất ma túy cùng với mình , vi phạm khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

“Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên;”

Đánh giá về nhân thân các bị cáo:

- Bị cáo Nguyễn Thị Ph đã 02 lần bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai , thành phố Hà Nội xử phạt tù về tội “T àng trữ trái phép chất ma túy” vào các năm 2003 và 2010. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân rất xấu, không chịu sửa chữa, khắc phục sai lầm mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội về ma túy.

- Bị cáo Nguyễn Văn K có 01 tiền án: Ngày 29 tháng 07 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã xử phạt bị cáo 05 tù về tội “C ó ý gây thương tích” theo Bản án số 132/2017/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 22 tháng 01 năm 2020. Tuy nhiên, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường xong về phần dân sự cho các bị hại trong vụ án nên chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Các bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng và Lê Quang Đ chưa có tiền án, tiền sự.

Xét tính chất, mức độ, vai trò phạm tội và nhân thân của các bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Văn K nghiêm khắc hơn so với các bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng và Lê Quang Đ. Tiếp tục cách ly các bị cáo

ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh, phòng ngừa chung.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng là lao động duy nhất trong gia đình có hai bố con, bố bị cáo là ông Ngô Quốc A hiện đang bị bệnh hiểm nghèo, sức khỏe yếu, hạn chế khả năng lao động. Đó là cơ sở áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, thể hiện chính sách pháp luật và sự khoan hồng của Nhà nước.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

- Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...*”.

- Khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”.

Xét các bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định và kinh tế khó khăn nên không phạt tiền các bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án:

[4.1]. Đối với 05 chiếc điện thoại di động và 1.320.000 đồng thu giữ của các bị cáo và Ngô Tiên S khi bị bắt là vật chứng của vụ án, các bị cáo và Ngô Tiên S sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[4.2]. Đối với 01 thẻ Căn cước công dân mang tên Ngô Vĩnh Tuấn Ng thuộc giấy tờ cá nhân nên trả cho bị cáo sử dụng

[4.3]. Đối với số ma túy cùng các vật dụng dùng để sử dụng ma túy của các bị cáo do Cơ quan điều tra thu giữ khi bị bắt, được xác định là vật chứng vụ án, Nhà nước cầm lưu hành và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong vụ án quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

[7]. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Viện kiểm sát về cơ bản phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt chính:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo

NGUYỄN THỊ PH 04 (Bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và **08 (Tám)** năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là **12 (Mười hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN VĂN K 30 (Ba mươi)** tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo **NGÔ VĨNH TUẤN NG 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo **LÊ QUANG Đ 27 (Hai mươi bảy)** tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền các bị cáo do các bị cáo nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập ổn định và hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

* Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu vào ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 1.110.000đ (Một triệu một trăm mười ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Ph và 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng (Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Công an huyện Đông Anh chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh) và 10.000đ (Mười ngàn đồng) được cuộn làm ống hút thu giữ của các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K và Lê Quang Đ có trong 01 phong bì được niêm phong, bên ngoài các mép dán có chữ ký của các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K, Lê Quang Đ, Cán bộ niêm phong và Giám định viên.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen có số Imei 1: 352912111922688, số Imei 2: 352912111825923, bên trong lắp sim số thuê bao: 0967.366.480 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Ph.

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh, bên trong lắp sim số 0374.049.307; Imei 1: 56561104036422; Imei 2: 35656110402519 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn K.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong lắp sim số: 0859.112.000; Imei 1: 353890102381156; Imei 2: 353890102535330 thu giữ của bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng.

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong lắp sim số 0878.727.900; Imei: 354852095447088 thu giữ của bị cáo Lê Quang Đ.

+ Trả cho bị cáo Ngô Vĩnh Tuấn Ng 01 thẻ căn cước công dân số 001200038586 mang tên Ngô Vĩnh Tuấn Ng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 1,979 gam Methamphetamine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,259 gam); 0,261 gam Ketamine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,030 gam) và 0,561 gam Heroine (Sau giám định, Phòng PC09 đã thu mẫu 0,099 gam) được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, bên ngoài các mép dán có chữ ký của bị cáo Nguyễn Thị Ph cùng với Cán bộ niêm phong và Giám định viên.

+ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và 01 thẻ nhựa màu vàng được niêm phong trong 01 túi nilon được dán kín bằng giấy niêm phong, có chữ ký của các bị cáo: Ngô Vĩnh Tuấn Ng, Nguyễn Văn K, Lê Quang Đ cùng với Cán bộ niêm phong và Giám định viên.

(Tình trạng các vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 05 năm 2022 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ngô Tiên S có quyền kháng cáo về phần vật chứng có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND. thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự Công an huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Lân

\

